

# ĐÁP ÁN

---

## ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I

### ĐỀ SỐ 1

**Câu 1 (4,0 điểm) :** Cuộc Duy tân Minh Trị có nội dung và ý nghĩa như thế nào ?

**\* Nội dung :**

Tháng 1–1868, sau khi lên ngôi, Thiên hoàng Minh Trị đã thực hiện một cuộc cải cách tiến bộ nhằm đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng một nước phong kiến lạc hậu với những nội dung cơ bản sau :

- Về chính trị : Nhật hoàng tuyên bố thủ tiêu chế độ Mạc phủ, thành lập chính phủ mới, trong đó đại biểu của tầng lớp quý tộc tư sản hoá đóng vai trò quan trọng, thực hiện quyền bình đẳng giữa các công dân. Năm 1889, Hiến pháp mới được ban hành, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập. (0,5 điểm)
- Về kinh tế : Chính phủ đã thi hành các chính sách thống nhất tiền tệ, thống nhất thị trường, cho phép mua bán ruộng đất, tăng cường phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống... (0,5 điểm)
- Về quân sự : Quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây, chế độ nghĩa vụ quân sự thay thế cho chế độ trưng binh. Công nghiệp đóng tàu chiến được chú trọng phát triển, tiến hành sản xuất vũ khí, đạn dược và mời chuyên gia quân sự nước ngoài... (0,5 điểm)
- Về giáo dục : Chính phủ thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học – kĩ thuật trong chương trình giảng dạy, cử những học sinh giỏi đi du học ở phương Tây... (0,5 điểm)

**\* Ý nghĩa :**

- Cuộc Duy tân Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản, đưa Nhật Bản từ một nước phong kiến lạc hậu trở thành một nước tư bản chủ nghĩa hùng mạnh ở châu Á. Do đó, Nhật Bản là nước duy nhất ở châu Á thoát khỏi sự xâm lược và thống trị của chủ nghĩa thực dân phương Tây. (1,0 điểm)

- Cuộc Duy tân Minh Trị tạo nên những thay đổi cơ bản trong xã hội Nhật Bản trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự, văn hoá và giáo dục. (1,0 điểm)

**Câu 2 (4,0 điểm) :** Nguyên nhân sâu xa và duyên cớ trực tiếp của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì ?

– Nguyên nhân sâu xa :

- + Vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, sự phát triển không đều giữa các nước tư bản về kinh tế và chính trị đã làm thay đổi sâu sắc lực lượng giữa các nước đế quốc. (1,0 điểm)
- + Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa đã dẫn tới các cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên nhằm phân chia thuộc địa : Chiến tranh Mĩ – Tây Ban Nha năm 1898, Chiến tranh Anh – Bô-ơ (1899 – 1902), Chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). (1,0 điểm)
- + Để chuẩn bị một cuộc chiến tranh lớn nhằm tranh giành thị trường, thuộc địa, các nước đế quốc đã thành lập hai khối quân sự đối lập : khối Liên minh gồm Đức – Áo – Hung (1882) và khối Hiệp ước của Anh, Pháp và Nga (1907). Cả hai khối đều tích cực chạy đua vũ trang nhằm tranh nhau làm bá chủ thế giới. (1,0 điểm)

– Duyên cớ trực tiếp :

Tình hình căng thẳng ở Ban-căng từ năm 1912 đến năm 1913 đã tạo cơ hội cho chiến tranh bùng nổ. Ngày 28-6-1914, thái tử Áo-Hung bị một người Xéc-bi ám sát tại Bô-xni-a. Giới quân phiệt Đức, Áo chớp cơ hội đó để gây chiến tranh. (1,0 điểm)

**Câu 3 (2,0 điểm) :** Chính sách mới của Tổng thống Mĩ Ru-dơ-ven có ý nghĩa như thế nào ?

Để đưa nước Mĩ thoát khỏi cuộc khủng hoảng, Tổng thống Ru-dơ-ven đã thực hiện Chính sách mới. Chính sách mới có ý nghĩa to lớn đối với nước Mĩ và thế giới :

- Chính sách mới đã giải quyết được một số vấn đề cơ bản của nước Mĩ trong cơn khủng hoảng nguy kịch. (0,5 điểm)
- Nhà nước đã tăng cường vai trò của mình trong việc cứu trợ người thất nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm mới, khôi phục sản xuất, xoa dịu mâu thuẫn giai cấp trong xã hội Mĩ. (0,5 điểm)
- Chính sách mới góp phần làm cho nước Mĩ duy trì được chế độ dân chủ tư sản. (0,5 điểm)
- Chính sách mới là bài học kinh nghiệm cho một số nước tư bản phương Tây nhằm thoát khỏi cuộc khủng hoảng. (0,5 điểm)

## ĐỀ SỐ 2

**Câu 1 (2,0 điểm) :** Những sự kiện nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX, Nhật Bản đã chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa ?

- Trong 30 năm cuối thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản phát triển nhanh chóng ở Nhật Bản. Công nghiệp, ngành đường sắt, ngoại thương, hàng hải đều có những chuyển biến quan trọng. (0,5 điểm)
- Việc đẩy mạnh công nghiệp hoá kéo theo sự tập trung trong công nghiệp, thương nghiệp và ngân hàng. Nhiều công ti độc quyền xuất hiện như : Mít-xui, Mít-su-bi-si... Các công ti này làm chủ nhiều ngân hàng, hầm mỏ, xí nghiệp, đường sắt, tàu biển... và có khả năng chi phối, lũng đoạn cả kinh tế lẫn chính trị ở Nhật Bản. (0,5 điểm)
- Giới cầm quyền Nhật Bản thi hành chính sách xâm lược và bành trướng. Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa gắn liền với các cuộc chiến tranh xâm lược : Chiến tranh Đài Loan (1874), Chiến tranh Trung – Nhật (1894 – 1895) và Chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). (0,5 điểm)
- Tầng lớp quý tộc, võ sĩ Samurai có ưu thế chính trị rất lớn khi Nhật Bản tiến lên tư bản chủ nghĩa. Họ chủ trương xây dựng Nhật Bản bằng sức mạnh quân sự. Vì thế, đế quốc Nhật có đặc điểm là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt. (0,5 điểm)

**Câu 2 (4,0 điểm) :** Tại sao năm 1917, nước Nga diễn ra hai cuộc cách mạng ?

Năm 1917, nước Nga diễn ra hai cuộc cách mạng : Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười.

- Tháng 2-1917, cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ ở Nga. Cuộc Cách mạng tháng Hai thắng lợi : chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng bị sụp đổ, bầu ra các xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính, giai cấp tư sản thành lập chính phủ lâm thời, nước Nga trở thành nước cộng hoà. (1,0 điểm)
- Sau Cách mạng tháng Hai, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga. Đó là tình trạng hai chính quyền song song tồn tại : Chính phủ tư sản lâm thời và Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính. Hai chính quyền này đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau nên không thể cùng tồn tại lâu dài. (1,0 điểm)
- Trước tình hình đó, Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã chuẩn bị kế hoạch, lãnh đạo nhân dân Nga tiến hành cuộc cách mạng thứ hai, đó là Cách mạng tháng Mười lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời. (1,0 điểm)

Vi thế, năm 1917, nước Nga đã diễn ra hai cuộc cách mạng : (1,0 điểm)

- + Cách mạng tháng Hai là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, đã lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
- + Cách mạng tháng Mười là cuộc cách mạng vô sản, đã lật đổ được Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.

**Câu 3** (4,0 điểm) : Nền kinh tế Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX phát triển như thế nào ? Nguyên nhân dẫn tới sự phát triển đó là gì ?

\* Sự phát triển của nền kinh tế Mĩ :

- Các ngành kinh tế đều có mức tăng trưởng cao. Chỉ trong vòng 6 năm (1923 – 1929), sản lượng công nghiệp tăng 69%. Năm 1929, Mĩ chiếm 48% sản lượng công nghiệp toàn thế giới, vượt qua sản lượng công nghiệp của 5 cường quốc công nghiệp trong lĩnh vực sản xuất ô tô, thép, dầu mỏ... (0,5 điểm)
- Đặc biệt, sự bùng nổ của ngành sản xuất ô tô đã tác động mạnh đến các ngành công nghiệp khác. Năm 1919, nước Mĩ sản xuất được 7 triệu ô tô, đến năm 1924 đạt 24 triệu chiếc. (0,5 điểm)
- Về tài chính, từ chỗ phải vay nợ châu Âu 6 tỉ đôla trước chiến tranh, Mĩ đã trở thành chủ nợ của thế giới. Năm 1929, Mĩ nắm 60% số vàng dự trữ của thế giới. (0,5 điểm)
- Mặc dù vậy, do sự phát triển kinh tế chạy theo lợi nhuận, theo chủ nghĩa tự do thái quá, đã đưa đến sự phát triển không đồng bộ. (0,5 điểm)

\* Nguyên nhân của sự phát triển:

- Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đem lại "những cơ hội vàng" cho nước Mĩ. Mĩ đã tranh thủ chiến tranh để bán vũ khí cho cả hai phe của cuộc chiến và mang lại nguồn lợi nhuận khổng lồ. (0,5 điểm)
- Với nền kinh tế đạt mức tăng trưởng cao trong suốt những năm trong và sau chiến tranh, Mĩ đã trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất. (0,5 điểm)
- Cùng với lợi thế đó, việc cải tiến kĩ thuật, thực hiện phương pháp sản xuất dây chuyền và mở rộng quy mô sản xuất đã đưa nền kinh tế Mĩ bước vào thời kì phồn vinh. (0,5 điểm)
- Mĩ là nước không chịu sự tàn phá của Chiến tranh thế giới thứ nhất. (0,5 điểm)